CÔNG TY CP ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP XUẤT NHẬP KHẨU ĐÔNG DƯƠNG ---------- *Số: 3009.01V/2026/DDG/CV* *(V/v: Giải trình lợi nhuận sau thuế chênh lệch trên 10% của BCTC Quý 03/2026 so với cùng kỳ năm trước.)*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ---------o0o-------- *Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 09 năm 2026*

Kính gửi: UỶ BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Căn cứ vào Thông tư 76/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính (BCTC) Quý 03/2026 có các chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế biến động chênh lệch từ 10% trở lên so với BCTC Quý 03/2025 của Công ty Cổ Phần Đầu Tư Công Nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương (Mã chứng khoán DDG) trên Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất chi tiết như sau :

II.1 - Báo cáo tài chính Riêng (Công ty Mẹ)

STT	Chỉ tiêu	Quý 3/2026 (VNĐ)	Quý 3/2025 (VNĐ)	Chênh lệch tăng/giảm (+/-) so với báo cáo cùng kỳ năm trước
1	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	(17.024.584.521)	(16.805.785.631)	(1,29%)
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(40.563.715.373)	(53.413.573.169)	31,68%
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(40.563.715.373)	(53.413.573.169)	31,68%

Lợi nhuận sau thuế và trước thuế của BCTC Quý 03/2026 tăng so với BCTC Quý 03/2025 là do phần lớn doanh thu từ hoạt động thương mại suy giảm sâu, các hệ thống cung cấp hơi nhiệt giảm, có nơi ngừng hoạt động do khách hàng giảm sản lượng và có những hệ thống cần phải nâng cấp sữa chữa. Mặt khác, chi phí lãi vay từ các hợp đồng tín dụng và trích lập các khoản phải thu khó đòi giảm so với cùng kỳ.

II.2 - Báo cáo tài chính Hợp nhất (Tập đoàn)

STT	Chỉ tiêu	Quý 3/2026 (VNĐ)	Quý 3/2025 (VNĐ)	Chênh lệch tăng/giảm (+/-) so với báo cáo cùng kỳ năm trước
1	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	(16.797.311.794)	(16.201.626.221)	(3,55%)
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(41.023.546.560)	(52.265.903.594)	27,40%
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(41.023.415.550)	(51.384.084.922)	25,26%

Lợi nhuận sau thuế và trước thuế của BCTC Quý 03/2026 tăng so với BCTC Quý 03/2025 chủ yếu đến từ công ty mẹ.

Ngoài ra, Báo cáo tài chính hợp nhất ghi nhận giảm trích dự phòng phải thu khó đòi của Công ty con. Vì vậy, lợi nhuận báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn giảm lỗ so với cùng kỳ.

Công ty chúng tôi xin cam đoan số liệu trên là đúng với sự thật và đồng thời cam kết sẽ tuân thủ quy định về công bố thông tin .

Trân trọng cảm ơn./.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

M.S.D.N: 0310103090 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP XUẤT NHẬP KHẨU ĐÔNG DƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TRẦN KIM SA

3090-C.T.C.P
TY
HẦN
G NGHIỆP
ẬP KHẨU
DƯƠNG
HỒ CHÍ MINH

DONG DUONG IMPORT EXPORT INVESTMENT INDUSTRIAL JOINT STOCK COMPANY

Number: 3009.01E/2026/DDG/CV

(Explanation of profit after tax difference of over 10% of the financial statements of Quarter 03/2026 compared to the same period last year.)

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness
---------o0o--------

Ho Chi Minh City, Sep 30, 2026

To: STATE SECURITIES COMMISSION;
HANOI STOCK EXCHANGE.

Pursuant to Circular 76/TT-BTC dated 06/11/2024 of the Ministry of Finance guiding the disclosure of information on the securities market;

Based on the Financial Statements of Quarter 03/2026, there are indicators of profit after tax fluctuating by 10% or more compared to Quarter 03/2025 of Indochine Import-Export Investment Industrial Joint Stock Company (Stock Code: DDG) on the Separate and Consolidated Financial Statements as follows:

II.1 - Separate Financial Statements (Parent Company)

STT	Criteria	Q3/2026 (VND)	Q3/2025 (VND)	Difference (+/-) compared to the same period last year
1	Gross profit on sales and service provision	(17.024.584.521)	(16.805.785.631)	(1,29%)
2	Total accounting profit before tax	(40.563.715.373))	(53.413.573.169)	31,68%
3	Profit after corporate income tax	(40.563.715.373))	(53.413.573.169)	31,68%

The increase in profit after tax and profit before tax in the Q3/2026 financial statements increased compared with Q3/2025 was primarily attributable to a substantial decrease in revenue from trading activities. Steam supply systems also recorded lower output, with certain systems temporarily ceasing operations due to reduced customer production volumes, while others required upgrading and maintenance. Conversely, interest expenses from credit agreements and provisions for doubtful debts decreased compared to the same period last year.

II.2 - Consolidated Financial Statements (Group)

STT	Criteria	Q3/2026(VND)	Q3/2025 (VND)	Difference (+/-) compared to the same period last year
1	Gross profit on sales and service provision	(16.797.311.794)	(16.201.626.221)	(3,55%)
2	Total accounting profit before tax	(41.023.546.560)	(52.265.903.594)	27,40%
3	Profit after corporate income tax	(41.023.415.550)	(51.384.084.922)	25,26%

The increase in profit after tax and profit before tax in the Q3/2026 financial statements compared with Q3/2025 was mainly driven by the parent company.

In addition, the Consolidated Financial Statements recorded a a decrease in the provision for doubtful accounts of the subsidiary. Consequently, the Group's consolidated decreased loss compared to the same period last year.

Our company would like to assure you that the above data is true and at the same time commit to comply with the regulations on information disclosure

Thank you very much./.

LEGAL REPRESENTATIVE

M.S.D.N: 0310103090 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP XUẤT NHẬP KHẨU ĐÔNG DƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tran Kim Sa

3090 - C.T.C.P
TY
HẦN
NG NGHIỆP
ẬP KHẨU
DƯƠNG
HỒ CHÍ MINH